TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: **1619**/2024/QĐST - HNGĐ	*Biên Hòa, ngày 04 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84, 110 và 116 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 2256/2024/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2024, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Bà Nguyễn Ngọc Đoan T, sinh ngày 27/6/1998;
Địa chỉ: 2, tổ F, khu phố B, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Ông Nguyễn Văn Q, sinh ngày 23/9/1993;
Địa chỉ: Xóm B, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Ngọc Đoan T và ông Nguyễn Văn Q thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Hoàng T1, sinh ngày 26/12/2019 cho bà Nguyễn Ngọc Đoan T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; ông Nguyễn Văn Q phải có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con 3.000.000đ/tháng (Ba triệu đồng/tháng), kể từ tháng 11/2024 cho đến khi chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định của pháp luật. Bà T không yêu cầu ông Q phải chịu lãi suất chậm trả trong giai đoạn thi hành án.

Ông Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Khi cần thiết vì lợi ích của con, các bên có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng cho con.

- Về tài sản chung: Các đương sự đều khai không có.

- Về các vấn đề khác: Nợ chung không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Nguyễn Ngọc Đoan T và ông Nguyễn Văn Q mỗi người phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) lệ phí thuận tình ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0000849 ngày 30/9/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- Chi cục THA dân sự thành phố Biên Hòa;
- UBND phường Tam Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (Giấy CNKH số 71, ngày 26/7/2019);
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đường Anh Sơn